

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2020

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN VNR88

I. NGUỒN GỐC: Là giống lúa thuần năng suất cao, chất lượng khá do Vinaseed Group chọn tạo.

II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

- Là giống cảm ôn, gieo trồng được cả hai vụ.
- Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 130-140 ngày; vụ Mùa 105 - 110 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3-5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Nam Trung Bộ vụ Đông xuân 110 - 115 ngày; vụ Hè thu 100 - 105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Tây Nguyên 115-120 ngày; vụ Hè thu 98-100 ngày. Khu vực Nam bộ vụ Đông xuân, Hè thu, Thu đông 105-110 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng 95-100 ngày)
- Cao cây 105-110 cm, để nhánh trung bình - khá. Bộ lá phẳng, hơi mỏng lá. Bông to, xếp hạt TB, hạt hơi bầu, màu nâu nhạt, mỏ hạt thẳng, khối lượng 1000 hạt 23-24 gam.
- Hạt gạo trong, không bạc bụng, tỷ lệ gạo xát và gạo nguyên cao, cơm trắng, bóng, mềm, vị đậm, ngon cơm
- Năng suất trung bình: 7,0-7,5 tấn/ha. Thâm canh đạt 8,0-8,5 tấn/ha
- Nhiễm nhẹ một số loại sâu bệnh hại chính (đạo ôn, bạc lá, rầy nâu,..), chịu thâm canh, chống đổ khá.

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vàn, vàn cao.

- **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

Khu vực Bắc Bộ: vụ Xuân gieo 20/1-10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được (cấy tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Bắc Trung bộ: vụ Xuân gieo 10/1 – 31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được (cấy tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Hè thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Nam Trung bộ: vụ Đông xuân gieo sạ 20/12-15/1; vụ Hè thu gieo sạ 10/5-10/6.

Khu vực Tây Nguyên: vụ Đông Xuân gieo sạ 15/11- 15/12; vụ Hè thu gieo sạ 1/5-25/5.

Khu vực Nam bộ: vụ Đông xuân gieo sạ 10-20/12; vụ Hè thu gieo sạ 10/5-20/5; vụ Thu đông gieo sạ 10/9-20/9.

- **Mật độ cấy:** 40-45 khóm/m², cấy 2- 3 dảnh/khóm, cấy nông tay.

- **Sạ giống:** Đối với các tỉnh miền Bắc: 40-45 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung và miền Nam: 80-100 kg/ha.

- Phân bón:

***Đối với lúa gieo sạ:** Tùy theo vùng đất và mùa vụ, có thể bón cho 1 ha 150 kg Urea + 100 kg DAP + 100 kg KCl chia ra như sau:

- Bón lót (ngay trước khi sạ lúa, có kéo ván để lấp phân): 50 kg DAP
- Bón thúc 1 (7 – 8 ngày sau sạ): 50 kg DAP + 30 kg Urea
- Bón thúc 2 (18 – 20 ngày sau sạ): 60kg Urea + 40 kg KCl
- Bón đón đòng (35 – 38 ngày sau sạ): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.
- Bón nuôi hạt (sau khi lúa trở đều 5 – 7 ngày cần bón nuôi hạt để lúa tăng tỉ lệ hạt chắc, lượng phân như sau): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.

***Đối với lúa cấy:** Khuyến cáo sử dụng phân bón tổng hợp NPK. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình bón:

+ Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200-1500 kg phân vi sinh) + 560-700 kg/ha phân NPK (5:10:3).
- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 250-300 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn
- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

+ Đối với phân đơn:

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân: 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 – 1500 kg phân vi sinh) + 220 - 240 kg đạm Urê + 450- 500 kg Super lân + 160-180 kg Kaliclorua. Vụ Mùa, Hè thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân.

- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

- Chăm sóc:

+Đối với lúa gieo sạ: Theo dõi phòng trừ ốc bươu vàng. Phun thuốc Sofit trừ cỏ dại. Cấy dặm để bảo đảm mật độ. Giữ đất ẩm trong vòng 3-5 ngày sau khi sạ, sau đó cho nước vào đều khắp ruộng 3-5 cm khi lúa giáp tán, sau đó áp dụng chế độ tưới ngập-khô xen kẽ đến lúa bắt đầu trở, khi lúa vàng đuôi tháo cạn nước.

+Đối với lúa cấy: Giữ đủ nước, tưới dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

- **Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

- **Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo chất lượng của giống.

*** Lưu ý:** - Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương.

- Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.